|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN TIÊN LÃNG  TRƯỜNG THCS KHỞI NGHĨA  Số: /KH-THCSKN | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  *Tiên Lãng, ngày tháng 9 năm 2022* |

**PHỤ LỤC 5**

KẾ HOẠCH

Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia gia đoạn 2022 - 2025

Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDÐT, ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ truởng Bộ GD&ÐT ban hành Quy định về kiểm định chất luợng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với truờng THCS, truờng THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ tình hình và điều kiện thực tế, truờng THCS Khởi Nghĩa xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục cụ thể như sau:

**I. Mục dích, yêu cầu**

Nhằm duy trì và phát huy kết quả đạt được và từng buớc thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng – hiệu quả giáo dục của nhà trường trong thời gian tới.

Thực hiện tốt kế hoạch cải tiến chất lượng góp phần quan trọng nâng chất các tiêu chí, tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia và nâng cấp độ chất lượng của nhà truờng trong thời gian tới để đảm bảo lộ trình đánh giá ngoài, kiểm tra trường chuẩn QG giai đoạn tiếp theo vào năm học 2023-2024.

Mục tiêu

Phấn đấu nâng dần chất luợng các tiêu chí, tiêu chuẩn và các chỉ số.

Tham mưu để đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất của nhà truờng;

**-** Phấn đấu năm học 2023 - 2024 truờng đạt ***Kiểm định chất lượng mức độ 3, truờng chuẩn Quốc gia mức độ 2.***

**1. Kết quả tự đánh giá Theo Thông tư hiện hành về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.**

1.1. Đánh giá các tiêu chí theo kiểm định chất lượng

1.1.1. Đánh giá tiêu chí mức 1, 2 và 3

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chuẩn, tiêu chí** | **Kết quả** | | | |
| **Không đạt** | **Đạt** | | |
| **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** |
| **TIÊU CHUẨN 1** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 1.1 |  | X | X | X |
| Tiêu chí 1.2 |  | X | X | X |
| Tiêu chí 1.3 |  | X | X | X |
| Tiêu chí 1.4 |  | X | X | X |
| Tiêu chí 1.5 |  | X | X | X |
| Tiêu chí 1.6 |  | X | X | X |
| Tiêu chí 1.7 |  | X | X | X |
| Tiêu chí 1.8 |  | X | X | X |
| Tiêu chí 1.9 |  | X | X | X |
| Tiêu chí 1.10 |  | X | X | X |
| **TIÊU CHUẨN 2** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 2.1 |  | X | X | X |
| Tiêu chí 2.2 |  | X | X | X |
| Tiêu chí 2.3 |  | X | X | X |
| Tiêu chí 2.4 |  | X | X | X |
| **TIÊU CHUẨN 3** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 3.1 |  | X |  |  |
| Tiêu chí 3.2 |  | X |  |  |
| Tiêu chí 3.3 |  | X |  |  |
| Tiêu chí 3.4 |  | X | X |  |
| Tiêu chí 3.5 |  | X | X |  |
| Tiêu chí 3.6 |  | X |  |  |
| **TIÊU CHUẨN 4** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 4.1 |  | X | X | X |
| Tiêu chí 4.2 |  | X | X | X |
| **TIÊU CHUẨN 5** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 5.1 |  | X | X | X |
| Tiêu chí 5.2 |  | X | X | X |
| Tiêu chí 5.2 |  | X | X | X |
| Tiêu chí 5.4 |  | X | X | X |
| Tiêu chí 5.5 |  | X | X | X |
| Tiêu chí 5.6 |  | X | X | X |

**Kết luận:** Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2

**1.2. Đánh giá theo Chuẩn quốc gia:** Trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1

**3. Đánh giá chung**

**3.1. Điểm mạnh**

CSVC đang được xây dựng theo thiết kế trường đạt chuẩn quốc gia; Trang thiết bị phục vụ các hoạt động giáo dục dần được trang bị hiện đại, đáp ứng yêu cầu bước đầu;

Đội ngũ CBQL đầy đủ, đạt chuẩn; nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao;

Nhiều CBGV là cộng tác viên thanh tra của Sở và phòng hay trong các tổ nghiệp vụ, có nhiều kinh nghiệm trong chuyên môn và trong công tác kiểm tra đánh giá; Các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn đều có năng lực và kinh nghiệm;

Đa số giáo viên trẻ, nhiệt tình, đạt chuẩn, có tinh thần cầu tiến, trách nhiệm, tâm huyết với nghề;

Việc đổi mới PPDH, nhất là ứng dụng CNTT đang được đẩy mạnh;

Thực hiện chế độ thông tin báo cáo đa chiều, kịp thời, tinh gọn. Luôn đổi mới ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy và học;

Đa số học sinh ngoan hiền; môi trường sư phạm an toàn, lành mạnh, đảm bảo cho dạy và học cũng như công tác giáo dục của thầy và trò;

Chỉ đạo chủ động các hoạt động giáo dục của nhà truờng về quản lý tài chính, quản lý hành chính, thực hiện tốt công tác dân chủ, công khai trong truờng học.

**3.2. Hạn chế**

Học sinh đầu vào đa số chất lượng rất thấp, nhiều em chưa có động cơ học tập, còn thụ động;

Vẫn còn hiện tượng thừa và thiếu giáo viên cục bộ ở một số bộ môn;

Một số giáo viên vẫn còn lúng túng trong đổi mới PPDH, chưa khai thác tối đa nguồn lực CNTT;

Công tác phối hợp giữa các tổ chức đoàn thể chưa đồng bộ;

Thiết bị đặc trưng của các phòng học bộ môn, phòng chức năng, khối phòng phục vụ học tập qua nhiều năm sử dụng đã xuống cấp, phòng học diện tích chưa đủ quy chuẩn;

Chưa có phòng nghe nhìn để giảng dạy Ngoại ngữ; phòng hoạt động Đoàn – Đội, phòng học bộ môn còn thiếu so với quy định;

Chưa có đủ các phòng hoạt động cho khối hành chính – quản trị: Hội trường, Phòng SHCM cho các tổ KHTN, KHXH…

Thư viện chưa đáp ứng được các hoạt động tối thiểu phục vụ việc nghiên cứu, hoạt động dạy học và các hoạt động khác của nhà trường…

**3.3. Nguyên nhân của hạn chế**

Chất lượng GD Tiểu học còn thấp;

Kinh phí tự chủ nhà trường còn hạn hẹp, việc đầu tư mua sắm trang thiết bị dạy học, sách thư viện… chưa đáp ứng được hết nhu cầu hoạt động của nhà trường…

**III. KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG**

**1. Mục tiêu**

Huy động các nguồn lực trong và ngoài nhà trường để cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động dạy và học, mua sắm thêm đồ dùng, thiết bị dạy học theo quy định.

Quản lý và sử dụng hiệu quả hợp lý CSVC hiện có.

Tham mưu, đề xuất với các cấp Ủy đảng, chính quyền địa phương trang bị thêm TBDH, xây mới phòng học bộ môn; phòng học Ngoại ngữ, khối phòng Hành chính - Quản trị đảm bảo bảo đủ về số lượng và diện tích theo chuẩn để thực hiện Chương trình GDPT 2018 (giai đoạn 2020-2025).

**2. Kế hoạch**

Dự kiến thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến năm 2024

**IV. GIẢI PHÁP**

**1. Giải pháp về công tác chỉ đạo, tuyên truyền**

Tham mưu với UBND xã Khởi Nghĩa xây dựng kế hoạch tổng thể của toàn xã, gắn công tác xây dựng trường CQG với mục tiêu xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu ở địa phương để hoàn thành các tiêu chí về cơ sở vật chất – thiết bị dạy học, trong bộ tiêu chí xây dựng NTM, bao gồm: Trang bị thêm TBDH, bổ sung nguồn học liệu dạy học, sách báo, bản đồ, tranh ảnh giáo dục… tối thiểu phục vụ hoạt động nghiên cứu, hoạt động dạy học và các hoạt động khác của nhà trường…. Xây mới phòng học bộ môn; phòng học Ngoại ngữ, khối phòng Hành chính - Quản trị đảm bảo bảo đủ về số lượng và diện tích theo chuẩn, làm sân chơi, bãi tập cho HS. Hoàn thành tiêu chí này là cơ sở quan trọng để đạt được cùng lúc 3 nhiệm vụ: Đạt tiêu chí xây dựng NTM với xã, đạt tiêu chuẩn 3 KĐCLGD và đạt công tác chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện chương trình GDPT 2018

Tham mưu, báo cáo với Phòng GD&ĐT để tham mưu cho UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo và tiếp tục tăng cường đầu tư kinh phí để đầu tư xây dựng CSVC, mua sắm trang thiết bị các phòng học bộ môn cho nhà trường để KĐCLGD và công nhận trường chuẩn quốc gia.

**2. Giải pháp cụ thể triển khai thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Người thực hiện** | **Dự kiến kinh phí** | **Thời gian thực hiện** | **Giải pháp** |
| Tiêu chí 3.1 | PHT, Kế toán, NV TBTN, GV TD |  | Từ năm 2022 đến năm 2023 | Rà soát, xây dựng kế hoạch, huy động các nguồn lực, tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương…. |
| Tiêu chí 3.2 | HT |  | Từ năm 2022 đến năm 2023 | Rà soát, xây dựng kế hoạch, huy động các nguồn lực, tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương xây mới: 1. Khối phòng quản trị;  2. Khối phòng học tập: (03 phòng) phòng Công nghệ; phòng Mĩ thuật; phòng Ngoại ngữ.  3. Khối phòng hỗ trợ học tập: (02 phòng) Phòng Tư vấn học đường và hỗ trợ GD học sinh khuyết tật; phòng Đoàn đội.  4. Khối phụ trợ: (04 phòng) Phòng Hội họp; phòng các tổ CM; phòng Y tế học đường; Nhà kho  5. Khu sân chơi, TDTT: Sân TDTT |
| Tiêu chí 3.5 | PHT, Kế toán, NV TBTN, GV KHTN… |  | Từ năm 2022 đến năm 2023 | Tiếp tục bổ sung trang thiết bị, ĐDDH, các phần mềm ứng dụng cho công tác giảng dạy; đưa nội dung ứng dụng CNTT trong dạy học vào tiêu chí thi đua.  Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh việc khai thác, sử dụng thiết bị hiện có và phát động giáo viên làm thêm đồ dùng dạy học. |
| Tiêu chí 3.6 | PHT, Kế toán, NV TBTV, GV… |  | Từ năm 2022 đến năm 2023 | Rà soát, xây dựng kế hoạch, huy động các nguồn lực, tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương đầu tư trang thiết bị, học liệu giáo dục, bổ sung nguồn học liệu dạy học, sách báo, bản đồ, tranh ảnh giáo dục… tối thiểu phục vụ hoạt động nghiên cứu, hoạt động dạy học và các hoạt động khác của nhà trường |

**3. Giải pháp về chính sách** (nguồn kinh phí)

- Nguồn đầu tư công

- Ngân sách của địa phương dành cho giáo dục.

- Nguồn ngân sách tự chủ của đơn vị.

- Nguồn xã hội hóa giáo dục.

**4. Giải pháp kiểm tra, giám sát**

Công khai việc thực hiện cải tiến chất lượng, định kỳ rà soát đảm bảo quy định.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Lãnh đạo nhà trường**

Nhà trường xây dựng kế hoạch, phân công và giao trách nhiệm cho các thành viên tham gia vào công tác kiểm định chất lượng, đề xuất các giải pháp để cải tiến chất lượng đảm bảo duy trì bền vững.

BGH tiếp tục tuyên truyền, quan triệt sâu rộng trong cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và Phụ huynh học sinh; đồng thời xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể từng tháng, cuối học kỳ, cuối năm học có đánh giá, nhận xét, rút kinh nghiệm việc thực hiện.

Tổ chuyên môn, tổ văn phòng căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, tổ chức thực hiện một cách linh hoạt, sáng tạo để đạt kết quả cao nhất.

Đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên xác định việc đổi mới, cải tiến các hoạt động giáo dục để nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài của mình.

Công khai việc thực hiện cải tiến chất lượng, định kỳ rà soát đảm bảo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn hoặc vướng mắc cần phản ánh về BGH đề cùng phối hợp giải quyết.

**2. Hội đồng tự đánh giá**

Hội đồng tự đánh giá thực hiện theo các nhiệm vụ được giao.

Tham mưu để thực hiện tốt các tiến chất lượng các tiêu chí đảm bảo duy trì trường chuẩn theo tiêu chí. Phát huy tốt mô hình trường học chuyển đổi số gắn với khởi nghiệp.

**3. Các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường**

Phối kết hợp trong việc thực hiện tốt các nhiệm vụ, duy trì kết quả đã đạt được phát huy có hiệu quả tốt.

**4. Giáo viên, nhân viên**

Phối kết hợp tốt trong triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, lĩnh vực tạo chuyển biến của nhà trường.

Triển khai thực hiện tốt xây dựng trường học an toàn, phòng chống dịch bệnh.

Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ cải tiến chất lượng, phát huy phẩm chất nhà giáo, khắc phục khó khăn thực hiện nhiệm vụ đổi mới giáo dục. Thúc đẩy mô hình xây dựng Trường học hạnh phúc.

**IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

**1. Ủy ban nhân dân huyện**

Thực hiện tuyển dụng giáo viên và nhân viên bổ sung cho các trường học để đảm bảo tiêu chuẩn về nguồn nhân lực, đội ngũ trong KĐCLGD và CQG.

Đầu tư CSVC, tranh thiết bị giáo dục đảm bảo đủ điều kiện công nhận kiểm định chất lượng và chuẩn quốc gia.

**4. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

Rà soát tình hình đội ngũ ở các đơn vị trường học, kịp thời tham mưu với UBND huyện điều động, bổ sung số lượng giáo viên và nhân viên còn thiếu tại các trường để đảm bảo yêu cầu cần đạt được của các tiêu chí, tiêu chuẩn.

Tích cực tham mưu với UBND huyện trong việc đầu tư kinh phí xây dựng CSVC cho các trường đăng ký đánh giá ngoài trong năm học để đảm bảo các chỉ tiêu cần đạt được.

**5. Ủy ban nhân dân xã**

Quan tâm và tạo mọi điều kiện để các trường trên địa bàn thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng và chuẩn quốc gia. Làm tốt công tác xây dựng Nông thôn mới kiểu mẫu gắn liền với việc kiểm định chất lượng và chuẩn quốc gia của các trường trên địa bàn.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - UBND huyện;  - Phòng GDĐT huyện;  - Website trường;  - Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Nguyễn Công Minh** |